

Các bệnh truyền nhiễm thường gặp nhất ở trẻ sơ sinh

Bệnh truyền nhiễm ở trẻ sơ sinh (từ 0 - 28 ngày tuổi) là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở nhóm tuổi này, đặc biệt tại các nước đang phát triển như Việt Nam. Trẻ sơ sinh có hệ miễn dịch rất non yếu (chủ yếu dựa vào kháng thể từ mẹ qua nhau thai và sữa non), nên dễ mắc các bệnh nhiễm trùng nặng.

1. Nhiễm trùng sơ sinh sớm (Early-onset sepsis - EOS) - < 7 ngày tuổi

Thường lây từ mẹ → con (dọc theo đường sinh dục hoặc qua nước ối):

- Vi khuẩn phổ biến nhất:

- + Liên cầu khuẩn nhóm B (GBS - Streptococcus agalactiae): Nguyên nhân số 1 ở nhiều nước
- + E. coli (ở Việt Nam hiện đang chiếm tỷ lệ cao hơn GBS)
- + Listeria monocytogenes, Klebsiella, Streptococcus pneumoniae...

- Yếu tố nguy cơ từ mẹ:

- + Vỡ ối non, vỡ ối kéo dài >18 giờ
- + Sốt mẹ trong chuyển dạ >38°C
- + Nhiễm khuẩn ối, viêm màng ối
- + Sinh non, mẹ nhiễm trùng tiểu, GBS (+)

Biểu hiện: Thở nhanh, tím, bỏ bú, sốt hoặc hạ thân nhiệt, li bì, co giật, vàng da sớm...



NHIỄM TRÙNG MÁU Ở TRẺ SƠ SINH NGUY HIỂM THẾ NÀO?

Hình ảnh trẻ sơ sinh bị nhiễm trùng máu

2. **Nhiễm trùng sơ sinh muộn (Late-onset sepsis - LOS) từ 7 - 28 ngày tuổi**

Thường lây từ môi trường (bệnh viện, cộng đồng, người chăm sóc):

- Vi khuẩn phổ biến:

+ Staphylococcus aureus (bao gồm MRSA)

+ Klebsiella pneumoniae, Pseudomonas, Acinetobacter (rất hay gặp ở khoa sơ sinh Việt Nam)

+ Coagulase-negative staphylococci (CoNS)

+ Nấm Candida (ở trẻ nằm viện lâu, đặt catheter)

à Biểu hiện tương tự nhưng hay có ổ nhiễm trùng rõ: Viêm phổi, viêm màng não, nhiễm trùng huyết...

Các bệnh truyền nhiễm thường gặp nhất ở trẻ sơ sinh

3. Viêm màng não mủ

- Thường do vi khuẩn giống trên (GBS, E.coli, Listeria, Klebsiella...) , v.v.
- Dấu hiệu: Thóp phồng, co giật, li bì, bỏ bú, sốt/hạ thân nhiệt
- Tiên lượng rất nặng nếu chậm trễ (tử vong hoặc di chứng thần kinh)

4. Viêm phổi sơ sinh

- Viêm phổi bẩm sinh (lây từ mẹ): Do GBS, E.coli, CMV, Herpes...
- Viêm phổi mắc phải: thở máy, nằm viện lâu

5. Nhiễm virus thường gặp

- Herpes simplex (HSV): Rất nặng, hay gặp kiểu da-niêm-mắt hoặc lan tỏa
- Cytomegalovirus (CMV): Vàng da kéo dài, gan lách to, viêm phổi kẽ
- Enterovirus (ECHO, Cocksackie): Mùa hè-thu, có thể gây viêm cơ tim, viêm màng não nặng.

6. Uốn ván sơ sinh (tetanus neonatorum)

Hiện nay hiếm hơn nhờ tiêm uốn ván cho mẹ, nhưng vẫn còn ở vùng sâu vùng xa:

- Cắt rốn không vô trùng, bôi phân bò, đất...
- Khởi phát ngày 3-10: Bú khó, co cứng, co giật, cười cứng

7. Nhiễm trùng rốn (omphalitis)

- Do tụ cầu, liên cầu, vi khuẩn kỵ khí

Các bệnh truyền nhiễm thường gặp nhất ở trẻ sơ sinh

- Dẫn đến nhiễm trùng huyết, viêm phúc mạc, áp xe gan...



Hình ảnh trẻ sơ sinh bị nhiễm trùng rốn

Dấu hiệu cảnh báo cần đưa trẻ đến bệnh viện ngay

- Bỏ bú hoặc bú kém
- Thở nhanh, rút lõm lồng ngực, rên, tím
- Sốt $\geq 37,8^{\circ}\text{C}$ hoặc hạ thân nhiệt $< 35,5^{\circ}\text{C}$ (đo ở nách)
- Co giật, li bì, kích thích
- Vàng da nặng hoặc xuất hiện sớm ($< 24\text{h}$)
- Chảy mủ rốn, rốn đỏ wet
- Nôn, trớ, bụng chướng

Phòng bệnh truyền nhiễm ở trẻ sơ sinh - RẤT QUAN TRỌNG

1. Mẹ bầu:

- + Tiêm đủ 2 mũi uốn ván (VAT2 trước sinh ít nhất 1 tháng)
- + Khám thai định kỳ, điều trị nhiễm khuẩn âm đạo, nhiễm trùng tiểu
- + Xét nghiệm GBS tuần 35-37 (nếu có điều kiện)

Các bệnh truyền nhiễm thường gặp nhất ở trẻ sơ sinh

2. Trong chuyển dạ:

+ Theo dõi sát, dùng kháng sinh dự phòng nếu có nguy cơ cao (GBS (+), vỡ ối >18h, sốt mẹ...)

3. Sau sinh:

+ Da kề da sớm, bú mẹ sớm (sữa non rất quan trọng)

+ Vệ sinh rốn sạch sẽ, khô (dùng cồn 70° hoặc dung dịch sát khuẩn)

+ Hạn chế người thăm, rửa tay trước khi bế trẻ

+ Tiêm viêm gan B và BCG trong 24h đầu

+ Không bôi lá, phân, nghệ lên rốn.

KHOA CẬN LÂM SÀNG